

Số: 62/2026/QĐST-HNGĐ

Ph, ngày 06 tháng 04 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2026/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đặng Ngọc M, sinh năm 1955;

Địa chỉ: Khu C, xã H, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu C, xã H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông **Đặng Ngọc M** và bà **Đỗ Thị T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Đặng Ngọc M và bà Đỗ Thị T thống nhất xác định vợ chồng không có con chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Đặng Ngọc M và bà Đỗ Thị T xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Đặng Ngọc M và bà Đỗ Thị T xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức đóng góp gia đình: Ông Đặng Ngọc M và bà Đỗ Thị T xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Đặng Ngọc M và bà Đỗ Thị T đều có đơn xin miễn án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 – Ph;
- THADS tỉnh Ph;
- UBND xã H, tỉnh Ph;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Th

